

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2021/HS-ST

Ngày: 08/07/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức T

Bà Dương Thị T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc T - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2021/HSST, ngày 09/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hà Thị V, sinh năm 1980 tại Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT: quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: phố D, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông Hà Tú V và bà Vũ Thị T; có chồng là Trương Tiến D (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/01/2021 đến 11/01/2021 được tại ngoại; (có mặt tại phiên tòa)

2. Đặng Ngọc T, sinh năm 1983 tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố X, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12. Con ông Đặng Văn D và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Triệu Thị C, có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 09/01/2021 đến ngày 11/01/2021 được tại ngoại; (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bàn Thị H, sinh năm 1979; nơi ĐKKHKT: xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai; chỗ ở: phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2020, Hà Thị V mở hàng bán trà sữa trân châu tại phố Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, ngoài việc bán trà sữa, hàng ngày vào các buổi chiều, Hà Thị V bán số lô, số đề cho khách với hình thức: bán một điểm lô thu của khách là 23.000 đồng; khách mua số đề với 10.000 đồng thì thu 9.000 đồng. Cách thức chơi: với số đề, khách mua so sánh với 02 chữ số cuối giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc nếu trúng khách thắng sẽ được trả gấp 70 lần số tiền đã mua. Với số lô, khách so sánh với 02 chữ số cuối của tất cả các giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc nếu khách thắng sẽ được trả mỗi điểm lô được 80.000 đồng. Còn nếu không trúng số lô, số đề thì khách thua số tiền đã mua. Ngày 08/11/2021, Hà Thị V, đã bán số lô, số đề cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 52 phút, ngày 08/01/2021, Đặng Ngọc T sử dụng tài khoản zalo “Tài Lộc” để nhắn tin mua số lô của Hà Thị V qua tài khoản zalo “V Hà”, Hà Thị V và Đặng Ngọc T có thỏa thuận với nhau cứ một điểm lô là 21.800 đồng, cụ thể T đã mua các số lô sau: số 01, 10, 04, 54, 08, 86, 48 mỗi số 50 điểm, tổng cộng 350 điểm, bằng 7.630.000 đồng; số lô 99, 38 mỗi số 40 điểm, tổng cộng 80 điểm, bằng 1.744.000 đồng; số lô 05, 51 mỗi số 30 điểm, tổng cộng 60 điểm, bằng 1.308.000 đồng; số lô 13, 31, 56, 44, 28, 48, 84, 15, 52 mỗi số 20 điểm, tổng cộng 180 điểm, bằng 3.924.000 đồng. Sau khi T nhắn tin mua các số lô trên thì V đã nhắn tin xác nhận đồng ý. Đến 18 giờ 05 phút cùng ngày, T tiếp tục nhắn tin cho V mua số lô 91, 92 mỗi số 50 điểm bằng 2.180.000 đồng (khi T nhắn tin lúc này V đã bị bắt và bị thu điện thoại nên V không biết T nhắn tin mua 02 số lô này). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của Đặng Ngọc T 01 điện thoại Iphone 8 plus. Tổng số tiền Đặng Ngọc T mua số lô của V ngày 08/01/2021 là 14.606.000 đồng. Hà Thị V và Đặng Ngọc T chưa thanh toán tiền mua bán số lô với nhau.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Hà Thị V bán cho Trần Việt T, sinh năm 1963; HKTT: phường D, quận Cầu Giấy, Hà Nội, số lô: 28, 82, 22, 55 mỗi số 07 điểm, tổng cộng 28 điểm, bằng 644.000 đồng; số lô 05, 50 mỗi số 6 điểm, tổng cộng 12 điểm, bằng 276.000 đồng; số lô 27, 72, 00, 20 mỗi số 5 điểm, tổng cộng 20 điểm, bằng 460.000 đồng. Tổng số lô V ghi bán cho T là: 60 điểm, bằng 1.380.000 đồng. Trần Việt T chưa đưa tiền mua số lô cho V.

Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Hà Thị V bán cho Bàn Thị H số đề: 15, 51 mỗi số 15.000 đồng bằng 30.000 đồng; số đề 89, 98 mỗi số 55.000 đồng bằng 110.000 đồng; số đề 33, 22, 13, 31 mỗi số 20.000 đồng bằng 80.000 đồng; số đề 34, 42 mỗi số 40.000 đồng bằng 80.000 đồng. Tổng số tiền V ghi bán số đề cho H là 300.000 đồng, thực tế V chỉ thu của H 270.000 đồng; các số lô 15, 98 mỗi số 05 điểm, tổng cộng 10 điểm bằng 230.000 đồng. Tổng số tiền V ghi bán số lô, số đề cho H là 500.000 đồng. Sau khi V nhận 500.000 đồng và đang viết tích kê số lô, số đề cho H thì bị Công an bắt quả

tang. Vật chứng thu giữ của Hà Thị V gồm: 01 tờ giấy một mặt ghi “hóa đơn bán lẻ” một mặt ghi các số lô, số đề; 01 tờ giấy một mặt ghi “son đại bàng” một mặt ghi các số lô, số đề; 01 tờ giấy là vỏ bao thuốc có ghi các số lô, số đề; 01 điện thoại OPPO X9009; 500.000đồng.

Ngoài ra, Hoàng Thị T, sinh năm 1960; HKTT: phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội là người bán hàng nước tại số Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội có nhận ghi bán số lô, số đề cho khách, sau đó chuyển các số lô, số đề đã ghi cho Hà Thị V để hưởng lợi. Ngày 08/01/2021, T đã bán số lô, số đề cho 02 khách và đã chuyển số lô, số đề cho V, cụ thể: số lô 98 x 22 điểm bằng 506.000đồng, số lô 58, 85 mỗi số 02 điểm, tổng cộng 04 điểm bằng 92.000 đồng; số đề 98 x 50.000 đồng, các số đề 09, 90, 01, 10, 14, 41, 19, 91, 07, 70, 89 mỗi số 10.000 đồng bằng 110.000 đồng, số đề 48, 84, 67 mỗi số 20.000 đồng bằng 60.000 đồng. Tổng số lô, số đề T chuyển cho V là 818.000 đồng. T và V thỏa thuận: với số đề thì T ghi của khách 10.000 đồng thì chuyển lại cho V là 9.000 đồng, T hưởng lợi 1.000 đồng, còn số lô thì mỗi điểm lô T thu của khách là 23.000đồng và chuyển lại đủ cho V 23.000 đồng. Ngày 08/01/2021, Hoàng Thị T chưa thanh toán tiền cho V.

Tổng số tiền Hà Thị V đã bán số lô, số đề cho Đặng Ngọc T, Trần Việt T, Bàn Thị H và Hoàng Thị T là 17.304.000 đồng.

Toàn bộ số lô, số đề sau khi ghi bán cho khách, Hà Thị V chuyển cho vợ chồng T - H (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực Hà Đông, Hà Nội với 01 điểm lô V chuyển với giá 21.700 đồng, số đề V chuyển với giá 7.500 đồng. Ngày 08/01/2021, Hà Thị V chưa kịp chuyển số lô, số đề cho T – H thì bị Công an bắt.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Hoàng Thị T, Bàn Thị H và Trần Việt T đều dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, ngày 12/4/2021, Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 211, 212, 213 đối với Hoàng Thị T, Bàn Thị H và Trần Việt Thu về hành vi “mua các số lô, số đề” theo quy định tại khoản 1, Điều 26, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt mỗi người là 350.000 đồng.

Đối với vợ chồng Tú, Hà, người nhận số lô, số đề của Hà Thị V, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch. Do đó, ngày 18/5/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu số 14 đối với hành vi Đánh bạc của vợ chồng T - H để tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Hà Thị V, Đặng Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Thị V từ 09 đến 12 tháng tù; Bị cáo Đặng Ngọc T từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động OPPO X9009, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus và 500.000 đồng thu giữ của các bị cáo. Truy thu đối với bị cáo Đặng Ngọc T số tiền 14.606.000 đồng là tiền dùng đánh bạc để sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị V, Đặng Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 08/01/2021 tại số X đường Đỗ Đức Dục, phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Hà Thị V có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Bàn Thị H với số tiền 500.000 đồng thì bị Công an quận Nam Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình điều tra đã xác định ngày 08/01/2021 Hà Thị V có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô cho Đặng Ngọc T với số tiền 14.606.000 đồng; bán số lô cho Trần Việt Thu với số tiền 1.380.000 đồng; bán số lô, số đề cho Hoàng Thị T với số tiền 818.000 đồng. Do hành vi của các bị cáo bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số nên tổng số tiền Hà Thị V dùng đánh bạc là 17.304.000 đồng, Đặng Ngọc T dùng đánh bạc là 14.606.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo Hà Thị V, Đặng Ngọc T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào số tiền của mỗi bị cáo dùng đánh bạc, động cơ, mục đích để đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, trong đó hành vi của bị cáo V là hành vi tổ chức đánh bạc nhưng chưa đến mức chịu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc và số tiền dùng đánh bạc nhiều hơn nên tính chất, mức độ phạm tội nguy hiểm hơn bị cáo T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội và số tiền dùng đánh bạc không lớn nên

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì có đủ cơ sở để áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ Luật Hình sự đối với các bị cáo với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ theo quy định tại các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO X9009, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và 500.000 đồng dùng đánh bạc do Bàn Thị H thanh toán cho bị cáo Hà Thị V; Buộc bị cáo Đặng Ngọc T phải nộp số tiền 14.606.000 đồng dùng đánh bạc để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố các bị cáo **Hà Thị V và Đặng Ngọc T** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Hà Thị V 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Thị V cho UBND phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đặng Ngọc T cho UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO X9009 màu vàng loại 2 sim, Imei1 86123003791916, Imei2 861230037091908, lắp sim 0973101098; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, vỏ màu đỏ, Imei 359500089768911, lắp sim số 0965939983 và số tiền 500.000 đồng dùng đánh bạc đã bị thu giữ. Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 194 ngày 09/6/2021 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/6/2021 của Công an quận Nam Từ Liêm nộp vào tài khoản số 39491048097 tại Kho bạc nhà nước Nam Từ Liêm của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Buộc bị cáo Đặng Ngọc T phải nộp 14.606.000 đồng tiền dùng đánh bạc để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Bị cáo; Người LQ;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận THAHS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.